TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 07 /2022/ QĐST- KDTM

Bỉm Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; Điều 212 và 213; khoản 3 Điều 147; khoản 3 Điều 144 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463; 466; 317; 318; 319; 320 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng khoản 7 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14; điểm b mục 1.3 Danh mục về mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành theo;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thụ lý số: 10 /2022/TLST-KDTM ngày 16 tháng 5 năm 2022;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn*:* Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V (BIDV)

Địa chỉ: Tháp B , 35 H , phường L , quận H , Thành phố H .

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch HĐQT

Người được ủy quyền: Ông Trần Trung K - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh B

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Xuân H - Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triểnV - Chi nhánh B.

Bị đơn: 1/ Chị Vũ Thị T sinh năm 1970 (vợ)

2/ Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1968 (chồng)

Đều trú tại: Khu phố N , thị trấn V , huyện V , tỉnh T (*Anh Nguyễn Văn H ủy quyền cho chị Vũ Thị T theo giấy ủy quyền ngày 03/8/2022 có xác nhận của UBND thị trấn V , tỉnh T)*

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hai bên thống nhất tổng số nợ mà chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V tính đến ngày 12 /9 /2022 theo hợp đồng tín dụng số 01/2018/8447924/HĐTD ký ngày 20/7/2018 là: 214.140.812 đ (*Hai trăm mười bốn triệu, một trăm bốn mươi ngàn, tám trăm mười hai đồng*), trong đó, nợ gốc: 140.800.000đ, nợ lãi trong hạn: 46.743.007 đ, nợ lãi quá hạn: 26.597.805 đ.

Chị T và anh H còn phải tiếp tục trả số tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải là ngày (13/9/2022) cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Nếu chị T và anh H không trả được số nợ trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 620 m^2 tại địa chỉ thửa số 220, tờ bản đồ số 05 tại thôn 2, xã V , huyện V , tỉnh T (nay là khu phố N , thị trấn V, huyện V , tỉnh T) và toàn bộ tài sản gắn liền với đất là 01 nhà ở cấp 4 nhà bếp và toàn bộ công trình phụ xây dựng trên đất. Diện tích đất được UBND huyện V cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 139733 vào sổ cấp GCN: CH 000232/QSDĐ/754/ QĐ-UBND do UBND huyện V cấp ngày 01/04/2011 đứng tên chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn H .

(Theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2018/8447924 /HĐBĐ ký ngày 20/ 7/2018).

Về án phí: Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm, chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn H phải nộp 5.353.000 đ (Năm triệu, ba trăm năm mươi ba ngàn đồng).

Trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.117.000đ (Năm triệu, một trăm mười bảy ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2021/ 0005127 ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã B;
- Việm kiểm sát nhân dân tỉnh T;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương